TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Pc

Bản án số: 153/2023/DS-ST
Ngày: 17/5/2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Chí

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyến - *Thư ký tòa án nhân dân quận Gò Vấp.*

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên Tòa*:** Bà **Lê Thị Thu Phượng –** Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 434/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2022 về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXX-DS ngày 29 tháng 03 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 126/2023/QĐ-HPT ngày 21/04/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam (tên viết tắt là VIB); Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà SailingTower – 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu Hà – GĐTT QLN NHBL theo Giấy ủy quyền số 27869.20 ký ngày 04/01/2021 của TGĐ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam. Bà Hà ủy quyền lại cho ông Nguyễn Xuân Ngọc theo giấy ủy quyền số 011369.23 ngày 09/02/2023. (Có mặt)

Bị đơn: Ông Huỳnh Đặng Thiên P, sinh năm 1984; Địa chỉ: số A Phạm Văn, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/11/2021 nguyên đơn và đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 18/11/2017 Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam (tên viết tắt là VIB) ký hợp đồng tín dụng số 01101.HĐTD-VIB856.17 cho ông Huỳnh Đặng Thiên P vay số tiền 123.000.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu đồng); Mục đích vay vốn: Tiêu dùng; Thời hạn vay: 60 tháng, kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến 30/11/2022. Lãi suất vay: Lãi suất tại thời điểm giải ngân 17.5%/ năm, mức lãi suất quy đổi từ cơ sở một năm có 360 ngày sang cơ sở một năm có 365 ngày là 17.74%; Lãi suất này cố định trong suốt thời gian vay vốn, trừ trường hợp thay đổi theo quy định tại Hợp đồng. Số tiền phải trả hàng tháng bao gồm gốc và lãi 3.090.032 đồng; Ngày đến hạn trả tiền hàng tháng 30 tây; Hoàn trả phí: theo quy định của VIB từng thời kỳ. Ngày 30/11/2017, VIB đã giải ngân cho ông Huỳnh Đặng Thiên P theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01101.KUNN-VIB856.17 với số tiền 123.000.000 đồng (Một trăm, hai mươi bà triệu đồng).

Căn cứ bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB, bản Đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 22/3/2018 của ông Huỳnh Đặng Thiên P, các văn bản của ông Huỳnh Đặng Thiên P ký với VIB về việc sử dụng thẻ tín dụng. Ngày 22/3/2018, VIB đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông Huỳnh Đặng Thiên P số tài khoản thẻ: 000000000144443; Loại thẻ: Thẻ tín dụng VIB Financial Free Classic; Ngày cấp: 09/4/2018; Hạn mức thẻ: 28.000.000 đồng; Lãi suất, phí: theo Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng Thẻ tín dụng VIB.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Huỳnh Đặng Thiên P đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký. Vì vậy, VIB đã chuyển khoản nợ vay thành nợ quá hạn từ ngày 08/11/2021. Tạm tính đến ngày 17/5/2023 ông Huỳnh Đặng Thiên P đã thanh toán cho VIB số tiền 86.727.927 đồng (trong đó nợ gốc 43.855.524 đồng, nợ lãi 42.872.403 đồng) và còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền cả gốc và lãi của 2 khoản nợ trên là 220.470.755 đồng (Hai trăm hai mươi triệu bốn trăm bảy mươi nghìn bảy trăm năm mươi lăm đồng). Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Đặng Thiên P thanh toán toàn một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật bộ số nợ trên. Buộc ông Huỳnh Đặng Thiên P phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 18/5/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Bị đơn đã được Tòa án tống đạt niêm yết hợp lệ để đến Tòa ghi bản tự khai, tham dự phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng phía bị đơn vẫn vắng mặt do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;

Về tố tụng:

Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) với ông Huỳnh Đặng Thiên P nhận thấy: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, về thẩm quyền thụ lý, xác định tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý vụ án cho Viện Kiểm sát và cho đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử, tại phiên tòa đản bảo trình tự xét xử vụ án, đảm bảo quyền lợi cho các bên khi tranh tụng, đúng pháp luật tố tụng.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) khởi kiện ông Huỳnh Đặng Thiên P về hợp đồng tín dụng. Tại hợp đồng tín dụng số 01101.HĐTD-VIB856.17 được lập ngày 18/11/2017 ông Huỳnh Đặng Thiên P có địa chỉ tạm trú tại địa chỉ số A Phạm Văn, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã triệu tập đến lần thứ hai nhưng ông P vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với thủ tục được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[3] Căn cứ trình bày của đại diện nguyên đơn trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 01101.HĐTD-VIB856.17 được lập ngày 18/11/2017. Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) có ký Hợp đồng tín dụng với ông Huỳnh Đặng Thiên P, ngân hàng đã đồng ý cho ông P vay với hạn mức là 123.000.000 đồng, mục đích vay vốn Tiêu dùng; Thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến 30/11/2022. Lãi suất vay tại thời điểm giải ngân 17.5%/ năm, mức lãi suất quy đổi từ cơ sở một năm có 360 ngày sang cơ sở một năm có 365 ngày là 17.74%; Lãi suất này cố định trong suốt thời gian vay vốn, trừ trường hợp thay đổi theo quy định tại Hợp đồng. Số tiền phải trả hàng tháng (bao gồm gốc và lãi) 3.090.032 đồng; Ngày đến hạn trả tiền hàng tháng 30; Hoàn trả phí: theo quy định của VIB từng thời kỳ. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Huỳnh Đặng Thiên P đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký. Vì vậy, VIB đã chuyển khoản nợ vay thành nợ quá hạn từ ngày 08/11/2021. Tạm tính đến ngày 27/02/2023, ông Huỳnh Đặng Thiên P đã thanh toán cho VIB số tiền 86.727.927 đồng (trong đó nợ gốc: 43.855.524 đồng, nợ lãi: 42.872.403 đồng) và còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền là 212.991.748 đồng. Nay Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Đặng Thiên P thanh toán toàn bộ số tiền (tạm tính đến ngày ngày 17/5/2023 cả gốc và lãi của 2 khoản nợ trên là 220.470.755 đồng (Hai trăm hai mươi triệu bốn trăm bảy mươi nghìn bảy trăm năm mươi lăm đồng). Yêu cầu trả ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật. Yêu cầu ông P có trách nhiệm tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 18/05/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng và điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB. Như vậy giữa ông P và Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) có giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở nên chấp nhận theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng .

4. Về án phí dân sự sơ thẩm.

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam (tên viết tắt là VIB) với bị đơn ông Huỳnh Đặng Thiên P.

Buộc ông Huỳnh Đặng Thiên P phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam số tiền 220.470.755 đồng (Hai trăm hai mươi triệu bốn trăm bảy mươi nghìn bảy trăm năm mươi lăm đồng) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam được quyền tiếp tục tính lãi theo hợp đồng tín dụng và bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB kể từ ngày 18/05/2023 cho đến khi ông Huỳnh Đặng Thiên P trả dứt nợ.

2. Về án phí: Ông Huỳnh Đặng Thiên P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 11.023.537 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam (tên viết tắt là VIB); được hoàn lại số tiền 4.617.240 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0048644 ngày 20/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt, niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình